TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THAN UYÊN** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 80/2017/HS - ST
Ngày: 12/7/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Phương.

- *Các hội thẩm nhân dân:* Bà Hoàng Thị Anh; Ông Lò Quyết Thắng

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Lương Thị Mỹ Hằng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tham gia phiên toà: Ông Hoàng Văn Trưởng - Kiểm sát viên

Ngày 12/7/2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 76/2017/TLST - HS ngày 14/6/2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 74/2017/QĐXXST - HS ngày 29/6/2017 đối với các bị cáo:

1. Mùa A T (tên gọi khác: Không) - sinh năm 1983;

Nơi cư trú: Bản Cung 11 xã Mồ Dề huyện Mù Cang Chải tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Mông; Con ông Mùa A Su, sinh năm: 1941 và bà Vàng Thị Nênh (đã chết); có vợ Sùng Thị Vang sinh năm 1984 và có 02 con, con lớn nhất 16 tuổi, con nhỏ nhất 13 tuổi; Tiền án, tiền sự: Không.

Ngày 18/8/2011, Mùa A T bị Tòa án nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu xử phạt 30 tháng tù về tội " Mua bán trái phép chất ma túy" tại bản án số: 84/2011/HSST ngày 18/8/2011 hiện đã được xóa án tích;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 17/4/2017, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu. (có mặt)

2. Hà Văn H (tên gọi khác: Không) - sinh năm 1976;

Nơi cư trú: Bản Nà Khương xã Mường Kim huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Dân tộc: Thái; Con ông Hà Văn Pò (đã chết) và bà Tòng Thị Em sinh năm: 1945; có vợ Hoàng Thị Dâu sinh năm 1975 và có 02 con, con lớn nhất 16 tuổi, con nhỏ nhất 8 tuổi; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 28/02/2017 tạm giam từ

ngày 03/3/2017, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu. (có mặt)

3. Tòng Văn Q (tên gọi khác: Không) - sinh năm 1990;

Nơi cư trú: Bản Lun 1 xã Tà Mung huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Dân tộc: Thái; Con ông Tòng Văn Chảo (đã chết) và bà Lường Thị Lả sinh năm: 1947; có vợ Hoàng Thị Duấn (tên gọi khác Hoàng Thị Doan) sinh năm 1988 bị cáo chưa có con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 28/02/2017 tạm giam từ ngày 03/3/2017, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu. (có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Hà Văn P

Địa chỉ: Bản Nà Đình xã Mường Kim huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 28/02/2017 tại khu Ngã Ba xã Mường Kim huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu, Công an huyện Than Uyên bắt quả tang Hà Văn H, Tòng Văn Q có hành vi " Tàng trữ trái phép chất ma túy", Công an đã thu giữ 02 gói Heroine và một số vật chứng khác liên quan đến vụ án. Quá trình điều tra H, Q khai mua số Heroine của Mùa A T có địa chỉ Bản Cung 11 xã Mồ Dề huyện Mù Cang Chải tỉnh Yên Bái, mục đích mua Herine về để sử dụng. Căn cứ vào lời khai của H, Q và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được, Cơ quan điều tra Công an huyện Than Uyên đã ra Quyết định khởi tố và ra lệnh bắt tạm giam đối với bị cáo Mùa A T.

Tại cơ quan điều tra Hà Văn H, Tòng Văn Q và Mùa A T khai: Trước tết nguyên đán năm 2017 T có gặp một người đàn ông không quen biết, qua nói chuyện và sau đó mua của người đàn ông đó 01 gói Heroine giá 150.000 đồng mục đích để bán kiếm lời, sau khi mua được Herine T mang về nhà cất giấu. Đến ngày 27/2/2017 thì Hà Văn H gọi điện hỏi mua Heroine, T đồng ý và hẹn giao dịch mua bán tại nhà T.

Ngày 28/02/2017 Q có điện thoại cho H hỏi xem có nơi nào bán Heroine không, thì H nói có nơi để mua Heroine nhưng Q không có tiền, H có tiền. Sau đó Q mượn xe mô tô của anh Hà Văn P nhưng không nói cho anh P biết mục đích chở H đi mua Heroine. Khoảng 11 giờ cùng ngày Q và H đến nhà T hỏi mua Heroine, T đi vào buồng ngủ lấy gói Heroine ra chia thành 02 gói nhỏ cất đi 01 gói còn bán 01 gói với giá 850.000 đồng cho H và Q, mua được Heroine H, Q cấu ra một ít cùng nhau sử dụng tại nhà T nhưng T không biết, số còn lại H chia ra thành 02 gói cất giấu vào chiếc dép và chiếc mũ lưỡi trai trên người, sau đó Q điều khiển xe mô

tô chở H quay về đi đến khu Ngã Ba Mường Kim huyện Than Uyên thì bị Công an huyện Than Uyên phát hiện khám xét thu giữ trên người H 02 gói Heroine có khối lượng 0,68 gam Heroine. Quá trình điều tra H còn khai nhận ngày 04/01/2017 (âm lịch), H mua Heroine của T 01 gói giá 100.000 đồng về sử dụng. Tuy nhiên qua đấu tranh, thu thập chứng cứ Mùa A T không thừa nhận việc bán trái phép 01 gói Heroine cho H.

Đối với Mùa A T sau khi mua được 01 gói Heroine chia thành 02 gói, 01 gói bán cho H và Q còn 01 gói đã sử dụng hết, số tiền 850.000 đồng bán heroine đã tiêu sài cá nhân hết.

Ngày 28/02/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên đã tiến hành mở niêm phong vật chứng thu giữ khi bắt quả tang của H và Q, sau khi cân tịnh xác định: 01gói chất bột khô, màu trắng, vón cục, màu trắng có khối lượng 0,03 gam; 01gói chất bột khô, màu trắng, vón cục, màu trắng có khối lượng 0,65 gam.

Cơ quan điều tra đã trích toàn bộ 0,03 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ trong mũ vải lưỡi trai của H và 0,12 gam trong tổng số 0,65 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ trong chiếc dép của H gửi giám định. Tại bản Kết luận giám định số: 124/GĐMT ngày 11/3/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: *" Mẫu chất bột khô, màu trắng vón cục, thu giữ khi bắt quả tang của Hà Văn H, Tòng Văn Q là Heroine"*

Bản cáo trạng số: 47/CT - VKS ngày 13/6/2017 của Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Than Uyên đã truy tố bị cáo Mùa A T về tội " Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 điều 194 - Bộ luật hình sự. Các bị cáo Hà Văn H, Tòng Văn Q về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 điều 194 - Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Mùa A T đã mua 01 gói Heroine về chia nhỏ mục đích để sử dụng và bán kiếm lời, đã bán cho H Và Q 01 lần nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 điều 194 - Bộ luật hình sự. Đối với Hà Văn H, Tòng Văn Q cùng chung ý chí đi tìm mua Heroine về sử dụng ngoài ra không có mục đích nào khác. Cơ quan điều tra Công an huyện Than Uyên đã bắt quả tang H và Q tàng trữ trái phép 02 gói Heroine có khối lượng 0,68 gam. Đối chiếu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay thì hành vi của các bị cáo H, Q đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo về tội danh cũng như điều luật áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 điều 194, điểm p khoản 1,2 điều 46 - Bộ luật hình sự năm 1999 đối với bị cáo T; Xử phạt bị cáo Mùa A T từ 03 năm đến 03 năm tù 06 tháng tù;

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 điều 194, điểm p khoản 1,2 điều 46 điều 20,53 - Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 3 điều 7; khoản 1 điều 249 - Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội đối với bị cáo H và Q;

Xử phạt bị cáo Hà Văn H, Tòng Văn Q từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù;

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 điều 194 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không bổ sung ý kiến gì thêm và nhất trí với bản cáo trạng, luận tội và không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai trái và thấy hối hận về hành vi phạm tội của mình, rất mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Than Uyên, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về hành vi phạm tội của các bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy như sau: Mùa A T đã mua trái phép 01 gói Heroine của một người không quen biết với giá 150.000 đồng sau đó chia nhỏ thành 02 gói, mục đích để sử dụng và có ai hỏi mua thì bán. T đã sử dụng 01 gói còn 01 gói đến ngày 28/02/2017 T đã bán trái phép cho Hà Văn H, Tòng Văn Q với giá 850.000 đồng, số tiền này T đã tiêu sài cá nhân hết. Đối với Hà Văn H, Tòng Văn Q sau khi mua được Heroine, H và Q cấu ra một ít sử dụng ngay tại nhà T nhưng T không biết, số Heroine còn lại H chia thành 02 gói nhỏ cất giấu trên người. Sau đó Q điều khiển xe mô tô chở H quay về đi đến khu Ngã Ba Mường Kim huyện Than Uyên thì bị Công an huyện Than Uyên phát hiện khám xét thu giữ trên người H 02 gói Heroine có khối lượng 0,68 gam. Cơ quan điều tra đã tiến hành giám định, kết luận giám định khẳng định là " chất ma túy Heroine ".

Đánh giá hành vi của các bị cáo HĐXX nhận thấy: Đối với bị cáo Mùa A T đã bán trái phép cho Hà Văn H, Tòng Văn Q 01 lần 01 gói Heroine thu lời bất chính 850.000 đồng. Tuy nhiên trong hồ sơ có lời khai của Hà Văn H khai ngoài lần cùng với Q đi lên nhà T mua Heroine, H còn mua của T một lần khác vào dịp tết năm 2017 là 01 gói Heroine giá 100.000 đồng, ngoài lời khai của H ra không có tài liệu nào chứng minh T bán cho H nên không có cơ sở để buộc tội T về lần bán Heroine đó cho H. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên truy tố bị cáo Mùa A T về tội: " Mua bán trái pháp chất ma túy" theo khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Đối với bị cáo Hà Văn H, Tòng Văn Q đã cùng chung ý chí đi tìm mua Heroine, H chủ động tìm mua Heroine, Q cũng gọi điện chủ động mượn xe mô tô chở H cùng đi tìm mua Heroine. Vì vậy bị cáo Q phải chịu trách nhiệm hình sự với vai trò đồng phạm về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó các bị cáo H, Q đã phạm tội " *Tàng trữ trái phép chất ma túy*" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự.

Đánh giá T chất, mức độ phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, làm mất trật tự trị an tại địa phương, ma tuý còn là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác. Các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được mọi hành vi liên quan đến ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội, do đó Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc tương xứng với T chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, các bị cáo là người dân tộc thiểu số nhận thức pháp luật còn hạn chế nên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm p khoản 1, 2 điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xét về nhân thân: Cả ba bị cáo đều không có tiền án tiền sự, sống tại địa phương chấp hành tốt chính sách pháp luật của nhà nước. Tuy nhiên các bị cáo không chịu lao động làm ăn chân chính mà lại nghiện chất ma túy thực hiện hành vi phạm tội. Đối với bị cáo Mùa A T đã từng bị Tòa án nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu xử phạt 30 tháng tù về tội: " Mua bán trái pháp chất ma túy" hiện đã được xóa án tích, bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội, mặc dù không có tiền án, tiền sự gì nhưng xét về nhân thân bị cáo là xấu. Do vậy cần phải có một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra, phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm tạo điều kiện cho các bị cáo cải tạo thành một người tốt, đồng thời cũng có tác dụng giáo dục phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Đánh giá về vai trò của từng bị cáo: Bị cáo T là người nghiện chất ma túy chủ động đi tìm mua Heroine về sử dụng và bán kiếm lời, nên chịu trách nhiệm độc lập

đối với hành vi của mình về tội: : " Mua bán trái pháp chất ma túy". Đối với bị cáo H chủ động tìm mua Heroine, bị cáo Q cũng chủ động gọi điện rủ bị cáo H đi tìm mua Heroine về sử dụng. Tuy nhiên bị cáo H bỏ tiền ra mua Heroine và chia nhỏ số Heroine để cất giấu trong người số Heroine còn lại cùng với bị cáo Q sử dụng, như vậy bị cáo H giữ vai trò chính còn bị cáo Q giữ vai trò đồng phạm về tội: " Tàng trữ trái pháp chất ma túy" nên mức hình phạt của bị cáo H cao hơn mức hình phạt bị cáo Q.

Về hình phạt bổ sung: Xét về điều kiện kinh tế của các bị cáo còn khó khăn, nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 điều 194 Bộ luật hình sự là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

Về vật chứng còn lại của vụ án là 0,53 gam Heroine là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy; đối với 01 đôi dép và chiếc mũ vải lưỡi trai mà bị cáo H cất giấu Heroine xét thấy không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy; đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung thu giữ của H và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia thu giữ của Q, do các bị cáo dùng vào việc trao đổi mua bán trái phép chất ma túy nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước; số tiền 91.000 đồng là tiền thu nhập hợp pháp của bị cáo H nên cần trả lại cho bị cáo. Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát: 25F3 - 3301 bị cáo mượn xe của anh Hà Văn P và anh P không biết mục đích bị cáo đi tìm mua Heroine nên cần trả lại cho anh Hà Văn P .

Về nguồn gốc số Heroine bị cáo T khai mua của một người không rõ địa chỉ ở đâu nên cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra xử lý.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Đối với cả 3 bị cáo là những hộ thuộc khu vực đặc biệt khó khăn theo Quyết định số: 582/QĐ - TTg ngày 28/4/2017 của Thủ tướng chính phủ về phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn vùng dân tộc thiểu số miền núi tỉnh Lai Châu, nên HĐXX xem xét miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo: Mùa A T phạm tội*" Mua bán trái phép chất ma tuý";* Bị cáo Hà Văn H, Tòng Văn Q phạm tội: *" Tàng trữ trái phép chất ma tuý".*

1. Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 điều 194; điểm p khoản 1, 2 điều 46 - Bộ luật hình sự năm 1999 đối với bị cáo Mùa A T.

Áp dụng khoản 1 điều 249 - Bộ luật hình sự năm 2015; điểm p khoản 1, 2 điều 46 điều; điều 20, 53 - Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội đối với bị cáo Hà Văn H, Tòng Văn Q.

Xử phạt bị cáo Mùa A T 36 tháng tù.

Xử phạt bị cáo Hà Văn H 32 tháng tù.

Xử phạt bị cáo Tòng Văn Q 30 tháng tù.

Thời hạn thi hành hình phạt tù của bị cáo Mùa A T được T từ ngày 17/4/2017.

Thời hạn thi hành hình phạt tù của các bị cáo Hà Văn H, Tòng Văn Q được T từ ngày 28/02/2017.

2. Về vật chứng: Áp dụng điều 41- Bộ luật hình sự và điều 76 - Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 0,53 gam Heroine; 01 đôi dép; 01 mũ lưỡi trai thu giữ của bị cáo Hà Văn H

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung thu giữ của bị cáo Hà Văn H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia thu giữ của bị cáo Tòng Văn Q.

- Trả lại cho bị cáo Hà Văn H số tiền 91.000 đồng

- Trả lại cho anh Hà Văn P 01 xe mô tô biển kiểm soát: 25F3 - 3301; địa chỉ: Bản Nà Đình xã Mường Kim huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

(Hiện số vật chứng đang lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục THADS huyện Than Uyên theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/6/2017).

3. Về án phí:

- Áp dụng điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQHQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng cho các bị cáo Mùa A T, Hà Văn H, Tòng Văn Q.

Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Toà án nhân dân tỉnh Lai Châu.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh
- VKS huyện
- THA dân sự
- Cơ quan THAHS
- THA PT
- Bị cáo
- Người có QLNVLQ
- Sở Tư pháp
- Lưu HS - TA .

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Phương